

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm trong hoạt động kiểm sát thi hành án dân sự

Qua trực tiếp kiểm sát tại Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh B và một số Chi cục THADS trực thuộc, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 11) đã phát hiện, xử lý một số vi phạm của Cơ quan THADS, Chấp hành viên (CHV), cơ quan, tổ chức có liên quan, trong đó có những vi phạm nghiêm trọng, kéo dài nhiều năm, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và những người liên quan. Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 11) thông báo về những vi phạm phổ biến, nghiêm trọng đã được phát hiện để rút kinh nghiệm chung trong thực tiễn kiểm sát hoạt động THADS, cụ thể như sau:

1. Những dạng vi phạm phổ biến của Chấp hành viên trong việc tổ chức thi hành án

- Không kịp thời xác minh hoặc không xác minh điều kiện thi hành án; không tiến hành xác minh cụ thể tài sản, thu nhập, các điều kiện khác của người phải thi hành án; không tiến hành xác minh tại cơ quan có chức năng đăng ký tài sản đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, sử dụng; không xác minh rõ chủ sở hữu tài sản trước khi kê biên, xử lý tài sản để thi hành án là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất;

- Không yêu cầu người đang quản lý giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản nộp cho Cơ quan THADS khi kê biên, xử lý tài sản, dẫn đến có trường hợp Ngân hàng vẫn giải chấp, trả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho đương sự;

- Không thực hiện đúng các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục thi hành án, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, người liên quan; cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản thi hành án không đúng, vượt quá tài sản được tuyên trong bản án; chậm hoặc không lập biên bản ghi nhận ý kiến của đương sự về việc thoả thuận về giá hoặc tổ chức thẩm định giá; chậm ký hợp đồng thẩm định giá, hợp đồng bán đấu giá (cá biệt có vụ việc kéo dài nhiều năm)...;

- Không lưu trữ hoặc lưu trữ không đầy đủ tài liệu về bán đấu giá tài sản thi hành án; trong hồ sơ thi hành án hầu như không có hóa đơn, chứng từ chi phí thực tế, hợp pháp, hợp lệ của Tổ chức đấu giá trong việc bán đấu giá tài sản thi hành án.

2. Một số vụ việc cụ thể, có vi phạm nghiêm trọng

2.1. Vi phạm trong việc kê biên, xử lý tài sản thi hành án là nhà, đất thuộc quyền sở hữu, sử dụng chung

2.1.1. Hồ sơ theo Quyết định thi hành án số 12/QĐ-CCTHA ngày 06/11/2014 của Chi cục THADS huyện Q.

- Trước khi kê biên tài sản là quyền sử dụng đất của hộ gia đình người phải thi hành án, CHV không tiến hành khảo sát thực tế hiện trạng tài sản; chưa yêu cầu cơ quan đăng ký cung cấp thông tin về tài sản, giao dịch đã đăng ký theo quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật THADS, đã thực hiện việc kê biên, cưỡng chế, thẩm định giá, bán đấu giá tài sản. Dẫn đến việc kê biên cả phần tài sản của đồng sở hữu, sử dụng đã được phân chia và kê biên, xử lý ở vụ việc trước đó. Đồng thời, việc xác định kích thước, mốc giới không chính xác dẫn đến việc kê biên thiếu diện tích phần hậu của ngôi nhà nằm trên phần đất còn lại của người phải thi hành án.

- Mặc dù, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là của hộ gia đình (05 thành viên); tuy nhiên, tài sản gắn liền với đất thi chưa có văn bản, tài liệu nào thể hiện quyền sở hữu, nhưng CHV lại xác định tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu của vợ, chồng người phải thi hành để cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên khác trong hộ gia đình người phải thi hành án. Vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật THADS và điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ (Nghị định 62/2015/NĐ-CP).

Qua trực tiếp kiểm sát, xác định những vi phạm nêu trên của CHV là nghiêm trọng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 11) đã yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B kháng nghị theo thẩm quyền, hủy kết quả kê biên, xử lý tài sản để tổ chức thi hành án lại. Chi cục THADS huyện Q đã chấp nhận thực hiện kháng nghị của VKSND tỉnh B.

2.1.2. Các hồ sơ theo Quyết định thi hành án: Số 37/QĐ-THA năm 2012, số 38/QĐ-THA năm 2020 và số 07/QĐ-CCTHADS năm 2016 của Chi cục THADS huyện Q thể hiện: CHV tiến hành cưỡng chế kê biên, thẩm định giá, bán đấu giá tài sản thuộc sở hữu chung (vợ chồng, hộ gia đình) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất đã vi phạm quy định tại điểm b, d khoản 4 Điều 44; khoản 1 Điều 74 Luật THADS và điểm c khoản 2 Điều 24 Nghị định 62/2015/NĐ-CP về việc không xác minh tại cơ quan quản lý đất đai, không khảo sát hiện trạng tài sản và không thực hiện các thủ tục để đương sự và những người liên quan thực hiện quyền phân chia tài sản chung, dẫn đến khiếu nại, tố cáo phức tạp và CHV phải thực hiện lại nhiều trình tự, thủ tục thi hành án, quá trình giải quyết vụ việc bị kéo dài, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của đương sự, người liên quan.

2.2. Vi phạm trong việc xác minh điều kiện thi hành án, ra quyết định về thi hành án và quản lý thu, chi tiền bán đấu giá tài sản để thi hành án

Quá trình tổ chức thi hành án theo Quyết định số 21/QĐ-CCTHA năm 2014, của Chi cục THADS huyện Q, CHV đã tiến hành cưỡng chế, kê biên tài sản

là nhà đất của vợ chồng người phải thi hành án; sau đó, xác định người phải thi hành án còn có nghĩa vụ thi hành 06 Quyết định thi hành án khác. Qua kiểm sát đã xác định các vi phạm sau:

- Vi phạm trong việc xác minh điều kiện thi hành án và thực hiện việc kê biên nhà ở là nơi ở duy nhất của người phải thi hành án: CHV không thực hiện việc cho đương sự tự kê khai tài sản và xác minh các tài sản khác của đương sự mà chỉ căn cứ vào kết quả xác minh đối với nhà, đất của gia đình người phải thi hành án đang ở để xác định là tài sản duy nhất và thực hiện việc cưỡng chế kê biên. Trước khi cưỡng chế kê biên, CHV không làm rõ tài sản là quyền sử dụng đất và ngôi nhà trên đất là tài sản riêng của người phải thi hành án hay tài sản chung của vợ chồng, của hộ gia đình người phải thi hành án. Vi phạm khoản 2 Điều 20, Điều 44 Luật THADS, khoản 4 Điều 6 Nghị định 58/2009/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 125/2013/NĐ-CP).

- Vi phạm trong việc phân chia và ra thông báo ưu tiên mua tài sản chung: Sau 06 ngày, kể từ ngày ban hành Thông báo phân chia tài sản chung, CHV đã ra Quyết định cưỡng chế kê biên để tổ chức bán đấu giá tài sản; đồng thời, cũng không thông báo cho các đồng sở hữu tài sản về quyền và thời hạn ưu tiên mua tài sản chung (trong thời hạn 03 tháng), làm mất quyền yêu cầu phân chia, ưu tiên mua tài sản chung. Vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 20, Điều 74 Luật THADS, Điều 15b của Nghị định số 58/2009/NĐ-CP (được bổ sung tại khoản 10 Điều 1 nghị định số 125/2013/NĐ-CP).

- Sau khi kê biên và trước khi bán đấu giá tài sản để thi hành Quyết định thi hành án số 21, người phải thi hành án đã trả tiền cho người được thi hành án và hai bên đương sự đã thỏa thuận được về việc thi hành; ngay sau đó, Chi cục THADS huyện Q nhận được đơn rút yêu cầu của người được thi hành án. Tại thời điểm này, việc tổ chức thi hành các Quyết định thi hành án khác (có sau Quyết định thi hành án số 21) chưa được CHV ban hành quyết định cưỡng chế, tiếp tục kê biên. Do vậy, được xác định là đã có đủ căn cứ để đình chỉ thi hành án, dừng việc bán đấu giá tài sản đối với tài sản đã kê biên để thi hành cho Quyết định thi hành án số 21, nhưng Chi cục THADS huyện Q không ra Quyết định đình chỉ thi hành án, mà vẫn tiếp tục bán đấu giá tài sản là vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 50 Luật THADS.

- CHV không thực hiện việc thông báo trực tiếp cho đương sự được quyền nộp tiền và nhận lại tài sản trước ngày bán đấu giá tài sản, vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 101 Luật THADS.

- Vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 27 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP về việc gửi tiết kiệm số tiền bán đấu giá tài sản không đúng quy định: Trong thời gian chưa giao được tài sản cho người trúng đấu giá từ năm 2015 đến ngày 20/9/2021, Chi cục THADS huyện Q gửi số tiền bán đấu giá tài sản theo hình thức tiết kiệm không kỳ hạn mà không gửi theo hình thức kỳ hạn 01 tháng theo quy định.

Qua trực tiếp kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 11) đã ban hành 02 kiến nghị với Cục trưởng Cục THADS tỉnh B, yêu cầu tổ chức chấn chỉnh, khắc phục các vi phạm nêu trên.

3. Vi phạm của tổ chức bán đấu giá tài sản thi hành án

- Vi phạm trong việc ban hành Quy chế cuộc đấu giá cùng ngày với ngày niêm yết thông báo bán đấu giá tài sản thi hành án; không ban hành Quy chế bán đấu giá tài sản thi hành án cho từng cuộc đấu giá; đặt điều kiện đối với người tham gia đấu giá không đúng quy định;

- Vi phạm trong việc yêu cầu người trúng đấu giá nộp tiền một lần mua tài sản đấu giá; thời hạn giao tài sản và thời hạn thanh toán chi phí bán đấu giá không đúng quy định; chứng từ chi phí bán đấu giá không đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ, không đúng thực tế (như chứng từ chi phí đưa khách hàng đi xem tài sản của các lần đấu giá không thành...)

Qua trực tiếp kiểm sát cho thấy, mặc dù hằng năm VKSND hai cấp tỉnh B đều hoàn thành các chỉ tiêu nghiệp vụ công tác kiểm sát THADS, nhưng hiệu quả còn hạn chế, chưa kịp thời phát hiện vi phạm để xử lý, có trường hợp khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; khi phát hiện vi phạm phải kháng nghị yêu cầu hủy kết quả kê biên, xử lý tài sản để tổ chức thi hành án lại.

Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Vụ 11) thông báo đề Viện kiểm sát các cấp nghiên cứu, rút kinh nghiệm chung trong việc phát hiện vi phạm khi tiến hành kiểm sát hoạt động THADS./.

Nơi nhận:

- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để b/cáo);
- Đ/c Nguyễn Duy Giảng, PVT VKSTC (để b/cáo);
- VKS Quân sự TW (để t/biết);
- VKSND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để t/hiện);
- V14, T1, T2, T3, VP VKSTC (để biết);
- Lưu: VT (1b); V11 (8b).

(82b) *ML*

TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Nguyễn Kim Sáu